TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **73**/2018/HSPT
Ngày: 24/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Trần Hà và ông Nguyễn Việt Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quang Hiển – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai, để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2018/HSPT ngày 17 tháng 7 năm 2018 do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Phú Yên.

- *Bị cáo bị kháng cáo*: **Đỗ Quốc Cường** (tên gọi khác: Ken), sinh năm 1993; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn P, xã H , huyện T , tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đỗ Mạnh Q , sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1963;

Tiền án:

- Ngày 12/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện T , phạt 01 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Chấp hành xong bản án ngày 11/01/2012.
- Ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T , phạt 01 năm tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Chấp hành xong bản án ngày 28/6/2014.
- Ngày 14/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T , phạt 01 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Chấp hành xong bản án ngày 14/6/2017.

Tiền sự:

- Ngày 15/10/2010 bị Công an xã H , huyện T phạt vi phạm hành chính số tiền 1.750.000đ về hành vi đập phá tài sản; chưa nộp phạt.
- Ngày 11/11/2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H , huyện T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 06 tháng về hành vi đập phá tài sản và cố ý gây thương tích.
- Ngày 24/10/2012 bị Công an xã H , huyện T phạt vi phạm hành chính 500.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích; nộp phạt ngày 29/10/2012.

Tạm giam từ ngày 22/01/2018; có mặt.

- *Bị cáo có kháng cáo*:

Đỗ Phú C (tên gọi khác: Út), sinh năm: 1998; tại Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Phú Nhiêu, xã H , huyện T , tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đỗ Mạnh Q, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1963; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Huỳnh Văn K (tên gọi khác: Đen, Khuê), sinh năm: 1999; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn P, xã H , huyện T , tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Huỳnh Văn Trung, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/11/2016 bị Công an xã H , huyện T phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa của các bị cáo*:

+ Ông Nguyễn Tâm Hoàng - Luật sư, Văn phòng Luật sư Huy Hoàng thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn K; có mặt.

+ Ông Đỗ Việt C, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn P, xã H , huyện T , tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Sinh viên khoa Luật tổng hợp, trường Quân sự Quân đoàn 3, Bình Định; là anh ruột, bào chữa cho bị cáo Đỗ Phú C; có mặt.

- *Người bị hại có kháng cáo*: Ông Trần Hoàng A, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Thôn M, xã H , huyện T , tỉnh Phú Yên; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại*: Ông Trần Danh Tương - Luật sư, Văn phòng Luật sư Phúc Luật thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 18/10/2017, Đỗ Quốc C, Đỗ Phú C, Huỳnh Văn K, Nguyễn Hoài Lưu, Lương Công Vương ngồi chơi tại cầu Dâu, thôn P, xã H , huyện T . Thấy Trần Hoàng Anh điều khiển xe mô tô chở Phương Tấn Triệu đi qua. Quốc Cường chửi tục "Hai thằng đủng đỉnh có ngon thì quay lại đây". Trần Hoàng A điều khiển xe quay lại để hỏi ai vừa chửi thì bị Quốc C xịt hơi cay vào mặt. Trần Hoàng A bỏ chạy, lấy xe mô tô chở T đến nhà Trần Ngọc Tạo ở thôn Thạnh Phú Đông, xã Hòa Mỹ Tây, huyện T để gọi Tạo quay lại xem ai đã xịt hơi cay vào mặt mình. Lúc này, Quốc Cường nói "Nó dính mù cay rồi, giờ đuổi theo đánh lại" nhưng chỉ có Phú C và Khê đồng ý đi đánh nhau. Quốc C bảo Vương lấy 01 cái rựa nhưng Vương nói "Nhà em không có rựa", Quốc C bảo Phú C lấy 02 khúc cây thì Phú C và Khê vào nhà Vương lấy 02 cây gỗ vuông, còn Quốc C nhặt 02 viên đá (04x06)cm để đi đánh nhau. Phú Cường điều khiển xe Exciter biển số 78F1 - 296.67 của Khê chở Quốc Cường mang theo 02 viên đá (04x06)cm, 01 bình xịt hơi cay và Huỳnh Văn K mang theo 02 cây gỗ vuông đến nhà anh Tạo, Quốc Cường xông vào dùng đá ném viên đầu tiên không trúng, ném tiếp

viên thứ 2 trúng vào trán Trần Hoàng A gây thương tích, K cầm cây rượt đánh anh Tạo nhưng bị anh Triệu đạp 01 cái trúng lưng. Phú Cường lấy bình xịt hơi cay xịt vào mặt Triệu, tất cả bỏ chạy để lại xe Exciter biển số 78F1 - 296.67, Trần Hoàng A được Triệu đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, Quốc C, Phú C và Khê rủ thêm Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Ngọc Vinh, Huỳnh Như Siêu, Nguyễn Ngọc Phong mang theo 02 cái rựa, 01 nỏ tự chế đến nhà anh Tạo để lấy xe mô tô về; đến nơi, Quốc Cường rượt anh Tạo bỏ chạy và đập 02 con chó bằng sứ trên trụ cổng, 01 tấm kính cửa đi, chặt đứt 01 thanh cửa sắt, đập cong 02 cần chỉ máy may rồi đẩy xe Exciter biển số 78F1 - 296.67 về.

Tại Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 26/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: Tài sản nhà anh Tạo bị thiệt hại trị giá 560.000đ.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 361/TgT ngày 23/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Trần Hoàng Anh bị thương tích, tỷ lệ 43% do vật có cạnh gây nên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo Đỗ Quốc C; Đỗ Phú C; Huỳnh Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích" ngoài ra bị cáo Đỗ Quốc Cường còn phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Đỗ Quốc C 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Đỗ Quốc Cường phải chấp hành hình phạt chung là: 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/01/2018. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Huỳnh Văn K 05 (năm) năm tù. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Đỗ Phú C 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt các bị cáo để thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa các bị cáo và người bị hại số tiền 95.022.972đ, mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại 31.674.324đ, bị cáo Đỗ Phú C đã bồi thường 3.000.000đ nên còn phải tiếp tục bồi thường 28.674.324đ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 12 và 14/6/2018, các bị cáo Đỗ Phú C và Huỳnh Văn K có Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 19/6/2018, bị hại Trần Hoàng A kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo và tăng bồi thường dân sự.

Tại phiên toà, các bị cáo Đỗ Quốc C, Đỗ Phú C, Huỳnh Văn K đều khai nhận hành vi phạm tội như nội bản án sơ thẩm đã tuyên; các bị cáo Đỗ Phú C, Huỳnh Văn K giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; người bị hại Trần Hoàng Anh thay đổi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huỳnh Văn K, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Quốc Cường, Đỗ Phú C và yêu cầu tăng bồi thường dân sự đối với tất cả các bị cáo;

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Phú C, Huỳnh Văn K và kháng cáo người bị hại Trần Hoàng A – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn K, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo và giảm một phần hình phạt cho bị cáo Khê; đối với phần kháng cáo tăng bồi thường dân sự của người bị hại không phù hợp vì tại cấp sơ thẩm giữa các bị cáo với người bị hại đã thỏa thuận nên đề nghị không chấp nhận.

Người bào chữa của bị cáo Đỗ Phú C đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét vai trò, vị trí, tính chất, mức độ và nhân thân để cho bị cáo Đỗ Phú C hưởng án treo.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người bị hại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huỳnh Văn K, tăng hình phạt đối với bị cáo Đỗ Quốc C, Đỗ Phú C và tăng bồi thường dân sự đối với tất cả các bị cáo vì thỏa thuận giữa các bị cáo và người bị hại chưa có hiệu lực pháp luật.

Trong phần đối đáp, Kiểm sát viên không nhất trí với lời trình bày của người bào chữa; người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại, vẫn giữ nguyên quan điểm giải quyết vụ án về hình phạt và mức bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, người bị hại Trần Hoàng A thay đổi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huỳnh Văn K, việc thay đổi kháng cáo của người bị hại không làm xấu hơn tình trạng của bị cáo, phù hợp với Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên chấp nhận.

[2] Ngày 15/10/2010 bị cáo Đỗ Quốc C bị Công an xã H , huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.750.000đ về hành vi đập phá tài sản (chưa nộp phạt); và kể từ thời gian này đến thời điểm bị cáo cùng đồng phạm bị cấp sơ thẩm đưa ra xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" của vụ án này, bị cáo liên tục vi phạm pháp luật, bị xử phạt vi phạm hành chính, bị truy cứu trách nhiệm hình sự, các lần tái phạm đều chưa được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng án sơ thẩm chỉ xác định là nhân thân

mà không xác định tiền sự là áp dụng không đúng Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo Đỗ Quốc C; Đỗ Phú C; Huỳnh Văn K tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 18/10/2017, Đỗ Quốc C, Đỗ Phú C và Huỳnh Văn K cùng thống nhất với nhau chuẩn bị công cụ, phương tiện đến nhà anh Trần Văn Tạo; ở thôn Thạnh Phú Đông, xã Hòa Mỹ Tây, huyện T , tỉnh Phú Yên; tìm đánh Trần Hoàng A, đến nơi Đỗ Quốc C dùng viên đá loại (04x06)cm ném trúng đầu anh Trần Hoàng A gây thương tích, tỷ lệ 43%; sau đó, Đỗ Quốc Cường tiếp tục dùng rựa đập phá tài sản của anh Trần Ngọc Tạo làm thiệt hại giá trị 560.000 đồng, bản thân bị cáo đã bị kết án về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" chưa được xóa án tích. Nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Đỗ Quốc C phạm tội "Cố ý gây thương tích" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố, xét xử các bị cáo Đỗ Phú C và Huỳnh Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Đỗ Phú C, Huỳnh Văn K và người bị hại Trần Hoàng A. Hội đồng xét xử, thấy:

[4.1] Về hình phạt: Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại Trần Hoàng A; bị cáo Đỗ Quốc C còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại Trần Ngọc Tạo, gây mất trật tự trị an - an toàn xã hội ở địa phương, nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xem xét sau khi phạm tội các bị cáo đều bỏ trốn gây trở ngại cho hoạt động tố tụng; đồng thời phân hóa vai trò phạm tội, cân nhắc nhân thân và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, để phạt bị cáo Đỗ Quốc C 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; phạt bị cáo Huỳnh Văn K 05 (năm) năm tù; bị cáo Đỗ Phú C 04(bốn) năm tù cùng về tội "Cố ý gây thương tích", là thỏa đáng. Do đó, người bị hại, Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Quốc C và Đỗ Phú C; còn bị cáo Đỗ Phú C xin giảm nhẹ hình phạt; người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo hưởng án treo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại cấp phúc thẩm là không phù hợp, nên không chấp nhận, mà chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Quốc C và Đỗ Phú C.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn K, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường cho người bị hại Trần Hoàng A 10.000.000 đồng, tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại thay đổi yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Huỳnh Văn K; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, trong đó có tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 1

Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn K là nghiêm khắc, không khuyến khích được việc khắc phục thiệt hại cho người bị hại, nên Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại, giảm cho bị cáo một phần hình phạt là có cơ sở chấp nhận.

[4.2] Về bồi thường dân sự: Tại cấp sơ thẩm giữa các bị cáo với người bị hại đã thỏa thuận khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe là: 95.022.972 đồng; nhưng người bị hại Trần Hoàng Anh cho rằng, do không được cấp sơ thẩm giải thích các khoản chi phí hợp lý chữa trị thương tích, nên kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét tính thêm khoản tiền tổn thất về tinh thần và tăng mức bồi thường. Theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì chi phí thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu, mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm giải quyết việc bồi thường. Thế nhưng, khi xét xử, cấp sơ thẩm không giải thích rõ cho người bị hại biết, không tính đúng, tính đủ các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ là không thuyết phục. Nên chấp nhận kháng cáo của người bị hại để tính lại như sau: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, gồm tiền Viện phí, tiền xe đi lại: 5.342.972 đồng; Chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: 15.000.000 đồng; Thu nhập thực tế bị mất trong thời gian bị hại nằm viện 12 ngày x 300.000đ/ngày = 3.600.000 đồng; Chi phí tiền công người chăm sóc người bị hại trong thời gian nằm viện 12 ngày x 250.000đ/ngày = 3.000.000 đồng; Người bị hại bị tổn thương cơ thể 43% nên chấp nhận tính một khoản giảm thu nhập là 04 tháng = 120 ngày x 200.000đ/ngày = 24.000.000 đồng; Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần theo yêu cầu của người bị hại 30 lần mức lương cơ sở do nhà nước qui định, tại thời điểm giải quyết bồi thường, theo Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì từ ngày 01/7/2018 mức lương cơ sở là 1.390.000đ x 30 = 41.700.000 đồng. Tổng cộng: 92.642.972 đồng, tuy nhiên khoản tiền này vẫn thấp hơn khoản tiền 95.022.972 đồng mà các bị cáo với người bị hại đã thỏa thuận tại cấp sơ thẩm. Do đó, người bị hại, Luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp cho cho bị hại đề nghị tăng mức bồi thường là không phù hợp, nên không chấp nhận mà chấp nhận quan điểm của Kiêm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần bồi thường dân sự.

Đối với khoản tiền người bị hại dự tính đi phẫu thuật lắp hộp sọ nhân tạo, là khoản chi phí chưa có trên thực tế, nên không thể chấp nhận, mà sau khi chi phí lắp

hộp sọ nhân tạo sẽ giành cho người bị hại quyền khởi kiện bằng vụ án dân sự khi có yêu cầu.

[5] Bị cáo Huỳnh Văn K kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Đỗ Phú C kháng cáo không được chấp nhận phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quốc C phạm tội "Cố ý gây thương tích" và "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; các bị cáo Đỗ Phú C và Huỳnh Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ Điều 342; điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo giảm hình phạt của bị cáo Đỗ Phú C; kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Quốc Cường, Đỗ Phú C và yêu cầu tăng bồi thường thiệt hại đối với các bị cáo của người bị hại Trần Hoàng A – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Quốc C, Đỗ Phú C và phần bồi thường dân sự; Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Huỳnh Văn K và thay đổi kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo Huỳnh Văn K của người bị hại Trần Hoàng Anh – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Huỳnh Văn K.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1, Điều 52; Điều 53; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt: Bị cáo Đỗ Quốc Cường 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Đỗ Quốc C chấp hành hình phạt chung là: 07 (Bảy) năm tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giam 22/01/2018.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Phạt: - Bị cáo Đỗ Phú C 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Huỳnh Văn K 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 587, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa các bị cáo và người bị hại. Buộc các bị cáo Đỗ Quốc C, Đỗ Phú C, Huỳnh Văn K phải liên đới bồi thường cho người bị hại Trần Hoàng A số tiền 95.022.972đ (Chín mươi lăm triệu không trăm hai mươi hai nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng); trong đó bị cáo Đỗ Quốc Cường phải bồi thường cho người bị hại Trần Hoàng A 31.674.324đ (Ba mươi mốt triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng); bị cáo Đỗ Phú C phải bồi thường cho người bị hại Trần Hoàng A 31.674.324đ (Ba mươi mốt triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng), đã bồi thường 3.000.000đ (Ba triệu đồng), nên còn phải tiếp tục bồi thường 28.674.324đ (Hai mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng); bị cáo Huỳnh Văn K phải bồi thường cho người bị hại Trần Hoàng Anh 31.674.324đ (Ba mươi mốt triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng), đã bồi thường 10.000.000đ (Mười triệu đồng), nên còn phải tiếp tục bồi thường 21.674.324đ (Hai mươi mốt triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn ba trăm hai mươi bốn đồng).

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Phú C kháng cáo không được chấp nhận phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan THAHS A;
- Chi cục THADS A;
- CQCSĐT A;
- VKSND A;
- TAND A;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Nguyên Tùng